

NGÂN HÀNG PHÁT TRIỂN VIỆT NAM

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN HỖ TRỢ LÃI SUẤT TIỀN VAY ĐỐI VỚI KHOẢN
VAY TRUNG, DÀI HẠN THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 443/QĐ-TTG VÀ THÔNG TƯ SỐ
18/2010/TT-NHNN PHÂN THEO CÁC DỰ ÁN VAY VỐN VÀ ĐỐI TƯỢNG KHÁCH
HÀNG VAY
THÁNG NĂM....**

Đơn vị: đồng

TT	Chi tiêu	Trong tháng báo cáo				Lũy kế từ ngày 1/4/2009 đến cuối tháng báo cáo	
		Số lượng khách hàng vay được hỗ trợ lãi suất	Dư nợ cho vay được hỗ trợ lãi suất tại thời điểm cuối tháng báo cáo	Số lãi tiền vay phải trả tính theo lãi suất trong hợp đồng tín dụng	Số lãi tiền vay đã hỗ trợ lãi suất cho khách hàng vay	Số lượng khách hàng vay được hỗ trợ lãi suất	Số lãi tiền vay đã hỗ trợ lãi suất cho khách hàng vay
		(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
I	Tổng số						
	Trong đó:						
1	Cho vay các dự án vay vốn tín dụng đầu tư						
1.1	Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội						
1.2	Nông nghiệp, nông thôn						
1.3	Công nghiệp						
1.4	Các dự án đầu tư tại địa bàn có điều kiện khó khăn, đặc biệt khó khăn, dự án tại các vùng đồng bào						

	dân tộc Khơ me sinh sống tập trung, các xã thuộc chương trình 135, 120 và các xã vùng bãi ngang						
2	<i>Cho vay các dự án theo Hiệp định Chính phủ; các dự án đầu tư ra nước ngoài theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ</i>						
3	<i>Cho vay các dự án đầu tư theo quy định của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ</i>						
3.1	Dự án đường cao tốc Hà Nội - Hải Phòng						
3.2	Dự án vay vốn Quỹ quay vòng ủy thác						
3.3	Thanh toán chi phí đền bù, di dân tái định cư dự án thủy điện Sơn La						
3.4	<i>Các dự án khác</i>						
4	<i>Cho vay tín dụng xuất khẩu có thời hạn vay vốn vượt quá 12 tháng</i>						
II	Tổng số các khoản vay được hỗ trợ lãi suất theo đối tượng khách hàng vay						
1	<i>Doanh nghiệp</i>						
	- Doanh nghiệp nhà nước						
	- Doanh nghiệp ngoài nhà nước						
2	<i>Tổ chức khác</i>						

**Trưởng Ban Kiểm tra nội
bộ**

**Trưởng Ban Tài chính kế
toán**

....., ngày.... tháng năm....
Tổng Giám đốc

Hướng dẫn tổng hợp và gửi báo cáo:

- Báo cáo này Ngân hàng Phát triển Việt Nam gửi cho Ngân hàng Nhà nước Việt Nam theo địa chỉ: Vụ Chính sách tiền tệ - Ngân hàng Nhà nước - 49 Lý Thái Tổ - Hà Nội (email: phongcstd@sbv.gov.vn; fax: 04-38246953/38240132) và Chi nhánh/Sở giao dịch Ngân hàng Phát triển Việt Nam gửi cho Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.
- Cột (1): Số lượng khách hàng vay được hỗ trợ lãi suất là số lượng khách hàng phát sinh trong tháng báo cáo (không tính trùng theo số lượt món vay); nếu 01 khách hàng vay có nhiều khoản vay thuộc các dự án khác nhau, thì liệt kê vào dự án có số dư nợ lớn nhất.
- Cột (3): Số lãi tiền vay phải trả tính theo lãi suất trong hợp đồng tín dụng được tính theo quy định của pháp luật đối với Ngân hàng Phát triển Việt Nam.
- Cột (4): Số lãi tiền vay đã hỗ trợ lãi suất cho khách hàng vay được tổng hợp theo số liệu ghi trên Giấy xác nhận hỗ trợ lãi suất, tổng số lãi tiền vay đã hỗ trợ lãi suất phải bằng số tiền hỗ trợ lãi suất đã thực hiện hạch toán giảm trừ cho khách hàng vay.
- Cột (5): Lũy kế số lượng khách hàng được hỗ trợ lãi suất được tính bằng số lượng khách hàng vay lũy kế của tháng báo cáo trước đó cộng với số lượng khách hàng vay phát sinh mới trong tháng báo cáo.
- Thời hạn gửi báo cáo: Hàng tháng, chậm nhất vào ngày 10 tháng liền kề tháng báo cáo.
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam gửi cho Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (bản chính) để chuyển tiền hỗ trợ lãi suất.
- Đề nghị ghi rõ họ tên và số điện thoại người chịu trách nhiệm trả lời chi tiết báo cáo khi Ngân hàng Nhà nước yêu cầu.
- Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc phản ánh kịp thời bằng văn bản hoặc qua số điện thoại: 04-38246955/38259158, 04-38246953/38240132.

Nguồn: Thông tư 18-2010-TT-NHNN